

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI

Land Financial Management

Mã học phần: LFM 33021 - Số tín chỉ: 02

Dùng cho chuyên ngành: Quản lý tài nguyên đất đai

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp – trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Môi trường

1. Mô tả chung về học phần

Học phần Tài chính đất đai là học phần kiến thức chuyên ngành. Học phần cung cấp những kiến thức các kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận về tài chính đất đai và quy định các khoản thu tài chính từ đất đai như: tiền sử dụng đất; tiền thuê đất; tiền thu từ xử phạt vi phạm pháp luật về đất đai; phí và lệ phí và các loại thuế liên quan đến đất đai... Từ đó tổng hợp các kiến thức để xác định các loại nghĩa vụ tài chính trong công tác quản lý và sử dụng đất đai.

2. Mục tiêu của học phần

Kiến thức: Hiểu và vận dụng cơ sở lý luận về tài chính đất đai và quy định khoản thu tài chính từ đất đai như: tiền sử dụng đất; tiền thuê đất; tiền thu từ xử phạt vi phạm pháp luật về đất đai; phí và lệ phí và các loại thuế liên quan đến đất đai.

Kỹ năng: Vận dụng thành thạo kiến thức đã học để phân tích được các quy định pháp luật liên về tài chính đất đai để giải quyết các tình huống trong thực tiễn công việc.

Thái độ: Chủ động trong học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm; thành thạo tìm kiếm tài liệu để tiếp cận với khoa học hiện đại và có ý thức học tập suốt đời. Rèn luyện cho người học thực hiện khả năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức lãnh đạo và thuyết trình

3. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy kết hợp giữa thuyết trình, thảo luận và thực tế

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a4-3	Xác định được cơ sở lý luận về tài chính đất đai, một số nội dung cơ bản về tài chính đất đai. Khái quát được các quy định về tiền sử dụng đất; tiền thuê đất; tiền thu từ xử phạt vi phạm pháp luật về đất đai; phí và lệ phí liên quan đến đất đai.
a4-3	Phân tích các nội dung tổng quan chung về thuế; vận dụng các quy định về thuế sử dụng đất, thuế thu nhập từ chuyên quyền sử dụng đất
a5-3	Vận dụng, đánh giá và tổng hợp kiến thức đã học để xác định nghĩa vụ tài chính trong một số tình huống cụ thể.
b1-3	Vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách về tài chính đất đai trong thực tiễn
b4	Có kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm
c1	Chủ động học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực quản lý các khoản thu tài chính về đất đai.
c3	Hiểu biết pháp luật về các nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai.

5. Tài liệu học tập

5.1. Tài liệu học tập:

[1] Nguyễn Thị Khuy, Hoàng Thị Phương Thảo, Bùi Thị Then (2019), *Giáo trình Tài chính đất đai*, NXB Tài nguyên – Môi trường và bản đồ Việt Nam

5.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Phạm Thị Giang Thu (2017), Luật thuế Việt Nam, NXB Công an nhân dân

[3] Các văn bản quy phạm pháp Luật liên quan đến tài chính đất đai

6. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Tham dự các buổi lên lớp theo quy định;
- Tích cực tham gia trao đổi, thảo luận nhóm và hoàn thành các nhiệm vụ được giảng viên giao theo đúng quy định.
- Tự học: Nghiên cứu tài liệu chính và tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên.

- Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra, đánh giá và thi kết thúc học phần

7. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
<p>Chương 1: Giowis thiệu chung về tài chính đất đai</p> <p>1.1. Cơ sở lý luận về tài chính đất đai</p> <p>1.1.1. Lý luận địa tô của Adam Smith</p> <p>1.1.2. Lý luận địa tô của David Ricardo</p> <p>1.1.3. Lý luận địa tô của Karl Marx</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên 	1	<p>Nghiên cứu trước TL học tập [1] (chương 1).</p>	2	a4-3
<p>1.2. Sơ lược về sự phát triển của chính sách tài chính đất đai qua các thời kỳ</p> <p>1.2.1. Giai đoạn từ năm 1980 đến năm 1992</p> <p>1.2.2. Giai đoạn từ năm 1992 đến năm 2003</p> <p>1.2.3. Giai đoạn từ năm 2003 đến năm 2013</p> <p>1.2.4. Giai đoạn từ</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên 	2	<p>Nghiên cứu trước TL học tập [1] (chương 1).</p>	4	a4-3

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
<i>năm 2013 đến nay</i>					
1.3. Một số nội dung cơ bản về tài chính đất đai <i>1.3.1. Khái niệm tài chính và chính sách tài chính</i> <i>1.3.2. Các khoản thu tài chính từ đất</i>	* Hoạt động học của sinh viên - Lắng nghe - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên	1	Nghiên cứu trước TL học tập [1] (chương 1).	2	a4-3 c1
1.4. Một số khoản thu tài chính từ đất đai <i>1.4.1. Tiền sử dụng đất</i> <i>1.4.2. Tiền thuê đất</i> <i>1.4.3. Các khoản thu từ xử phạt vi phạm pháp luật về đất đai</i> <i>1.4.4. Phí và lệ phí trong quản lý và sử dụng đất đai</i>	* Hoạt động học của sinh viên - Lắng nghe - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên - Thảo luận và trình bày kết quả tìm hiểu các quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất xử phạt vi phạm pháp luật về đất đai và phí và lệ phí trong quản lý và sử dụng đất đai.	9	- Nghiên cứu trước TL học tập [1] (chương 1). - Nghiên cứu trước TL tham khảo [2]	18	a4-3 a5-3 b4 c1 c3
Đánh giá 1: <i>[Thảo luận nhóm – Trọng số 10%]</i>	Thực hiện hoạt động thuyết trình theo nhóm. Trình bày và phân tích được hệ thống văn bản và các quy định về một số khoản thu liên quan đến đất đai. Vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách về tài chính đất đai trong thực tiễn				a4-3 b1-3 b4 c1 c3
Chương 2. Một số loại thuế liên quan đến đất đai <i>2.1. Khái quát về thuế</i> <i>2.1.1. Nguồn gốc ra đời của thuế</i> <i>2.1.2. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế</i> <i>2.1.3. Các yếu tố cơ bản cấu thành một Luật thuế</i>	* Hoạt động học của sinh viên - Lắng nghe - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên	3	- Nghiên cứu trước TL học tập [1] (chương 1). - Nghiên cứu trước TL tham khảo [1]	6	a4-3
2.2. Thuế sử dụng đất	* Hoạt động học của sinh viên	6	- Nghiên cứu	12	a4-3

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
<p>phi nông nghiệp</p> <p>2.2.1. Văn bản quy phạm pháp luật về Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</p> <p>2.2.2. Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên - Thảo luận và làm bài tập tình huống 		<ul style="list-style-type: none"> cứu trước TL học tập [1] (chương 1). - Nghiên cứu trước TL tham khảo [2] 		<p>a5-3</p> <p>b1-3</p> <p>b4</p> <p>c1</p> <p>c3</p>
<p>Đánh giá 2:</p> <p>[Bài kiểm tra số 2 – Số tiết : 01 tiết - Trọng số 10%]</p>	<p>Trình bày và phân tích tổng quan chung về thuế và các quy định về thuế liên quan đến đất đai.</p> <p>Tổng hợp kiến thức đã học để xác định nghĩa vụ tài chính trong một số tình huống cụ thể</p>				<p>a4-3</p> <p>a5-3</p> <p>b1-3</p>
<p>2.3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp</p> <p>2.3.1. Văn bản quy phạm pháp luật về Thuế sử dụng đất nông nghiệp</p> <p>2.3.2. Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên - Thảo luận và làm bài tập tình huống 	4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước TL học tập [1] (chương 1). - Nghiên cứu trước TL tham khảo [2] 	8	<p>a4-3</p> <p>a5-3</p> <p>b1-3</p> <p>b4</p> <p>c1</p> <p>c3</p>
<p>2.4. Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất</p> <p>2.4.1. Văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất</p> <p>2.4.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng bất động sản</p> <p>2.4.3. Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề trên 	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước TL học tập [1] (chương 1). - Nghiên cứu trước TL tham khảo [2] 	6	<p>a4b</p> <p>a5a</p> <p>b1a</p> <p>c2a</p>
<p>Đánh giá 3:</p> <p>(Tiểu luận vận dụng một số nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai - Trọng số 10%)</p>	<p>Tổng hợp kiến thức đã học để xác định nghĩa vụ tài chính trong một số tình huống cụ thể.</p> <p>Vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách về tài chính đất đai trong một số tình huống cụ thể.</p>				<p>a5-3</p> <p>b1-3</p> <p>b4</p> <p>c3</p>

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
Đánh giá 4: (Chuyên cần - Trọng số 10%)	Đánh giá mức độ chuyên cần khi tham gia giờ học trên lớp và thái độ học tập của sinh viên				c1
Đánh giá 5: (Bài thi kết thúc học phần - Trọng số 60%)	Trình bày và vận dụng được các cơ sở lý luận về tài chính đất đai, một số nội dung cơ bản về tài chính đất đai, các quy định về nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai Xác định một số nghĩa vụ tài chính đất đai trong một số tình huống cụ thể.				a4-3 a5-3 b1-3 c3

ST - Số tiết chuẩn

8. Đánh giá kết quả học tập

8.1. Hoạt động đánh giá 1: Thảo luận nhóm - Chuẩn đầu ra: a4-3; b1-3; b4; c1; c3

- Hình thức đánh giá: Thuyết trình dưới dạng bài trình chiếu powerpoint và bài báo cáo nội dung của nhóm từ 5-10 trang A4 đánh máy.

- Các yêu cầu: Sinh viên chia nhóm và thực hiện thuyết trình các nội dung theo sự phân công của giảng viên. Mỗi nhóm sẽ nghiên cứu tài liệu, trình bày bài thuyết trình trước lớp. Các nhóm còn lại sẽ đặt câu hỏi, cho nhận xét và đánh giá đối với nhóm thuyết trình.

- Thời hạn nộp bài: Được trình bày khi sinh viên học mục 1.4; chương 1 theo tiến trình bài giảng.

- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Công bố công khai trên lớp và trả kết quả ngay khi buổi thảo luận kết thúc.

- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Tiêu chí 1: Hình thức trình bày (Trọng số 10%)	Đẹp, rõ ràng, không lỗi chính tả	Tương đối đẹp, rõ ràng, còn có một số ít lỗi chính tả	Trình bày rõ ràng nhưng có một số lỗi chính tả	Trình bày ở mức cơ bản và có một số lỗi về trình bày, lỗi chính tả	Đơn điệu, có nhiều lỗi về trình bày và lỗi chính tả
Tiêu chí 2: Kỹ năng trình bày (20%)	Trình bày rõ ràng, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe và trả lời tốt các câu hỏi	Trình bày khá rõ ràng, tự tin, thuyết phục, có giao lưu người nghe và trả lời tương đối các câu hỏi	Trình bày tương đối rõ ràng, chưa thực sự tự tin, thuyết phục, ít giao lưu với người nghe và được một số các	Trình bày tương đối rõ ràng, chưa thực sự tự tin, không giao lưu với người nghe và trả lời được ít câu	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe và không trả lời được các câu hỏi

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
			câu hỏi	hỏi	
Tiêu chí 3: Nội dung bài thuyết trình (60%)	Đáp ứng 85%- 100% yêu cầu	Đáp ứng 70%- 84% yêu cầu	Đáp ứng 55%- 69% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40 - 54% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40 % yêu cầu
Tiêu chí 4: Tham gia thực hiện (10%)	100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~20% thành viên tham gia thực hiện/trình bày

Kết quả đánh giá chung:

Kết quả đánh giá chung được xác định như sau:

(Điểm đánh giá của tiêu chí 1 x trọng số 10%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 2 x trọng số 20%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 3 x trọng số 60%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 4 x trọng số 10%)

8.2. Hoạt động đánh giá 2: Bài kiểm tra - Chuẩn đầu ra: a4-3; a5-3; b1-3

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra hình thức tự luận
- Các yêu cầu: Sinh viên không được sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài kiểm tra. Thời gian làm bài 50 phút.
- Thời hạn nộp bài: Được đánh giá sau khi sinh viên học xong mục 2.2, chương 2, theo tiến trình bài giảng.
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá:
 - + Thời điểm công bố kết quả đánh giá: Công bố sau 1 tuần kể từ thời điểm thực hiện bài kiểm tra cá nhân trên lớp.
 - + Cách thức công bố: Công bố công khai và trả kết quả bài kiểm tra cá nhân cho sinh viên
 - Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không
 - Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 1 câu hỏi tự luận về trình bày và phân tích nội dung lý thuyết (5,0 điểm); 1 câu hỏi vận dụng và xác định nghĩa vụ tài chính trong một số tình huống cụ thể (5,0 điểm)

8.3. Hoạt động đánh giá 3: Tiểu luận - Chuẩn đầu ra: a5-3; b1-3; b4; c3

- Hình thức đánh giá: Bài tiểu luận cá nhân từ 8 -10 trang A4 đánh máy.
- Các yêu cầu: Sinh viên trình bày hình thức theo quy định về trình bày bài tiểu luận theo yêu cầu của giảng viên bộ môn. Vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách về tài chính đất đai từ đó tổng hợp kiến thức đã học để xác định nghĩa vụ tài chính trong một số tình huống cụ thể.
- Thời hạn nộp bài: Sinh viên nộp bài tiểu luận sau khi sinh viên học xong mục 2.4, chương 2, theo tiến trình bài giảng.
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá:
 - + Thời điểm công bố kết quả đánh giá: Công bố sau 1 tuần kể từ thời điểm sinh viên nộp bài tiểu luận

+ Cách thức công bố: Công bố công khai và trả kết quả bài tiểu luận cá nhân cho sinh viên

- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Tiêu chí 1: Hình thức báo cáo (Trọng số 10%)	Đẹp, không lỗi chính tả, hình ảnh, bảng biểu, rõ ràng, đúng quy định	Có một số lỗi chính tả; hình ảnh, bảng biểu, tương đối rõ ràng, đúng quy định	Có một số lỗi chính tả, và một số hình ảnh, bảng biểu chưa rõ ràng.	Có nhiều lỗi chính tả, một số hình ảnh, bảng biểu chưa rõ ràng.	Đơn điệu, nhiều lỗi chính tả; Không minh họa hình ảnh, bảng biểu
Tiêu chí 2: Bố cục (20%)	Đầy đủ các phần và độ dài theo quy định, lô-gic	Đầy đủ các phần và độ dài theo quy định, tương đối lô-gic	Tương đối đầy đủ các phần và độ dài theo quy định	Chưa đầy đủ các phần và độ dài còn ngắn theo quy định.	Không theo quy định, không lô-gic
Tiêu chí 3: Nội dung báo cáo (60%)	Đáp ứng 85%- 100% yêu cầu	Đáp ứng 70%- 84% yêu cầu	Đáp ứng 55%- 69% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40 - 54% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40 % yêu cầu
Tiêu chí 4: Tài liệu tham khảo (10%)	Phong phú và đa dạng về tài liệu tham khảo, được sắp xếp đúng quy định, trích dẫn đúng thể thức bày	Có nhiều tài liệu tham khảo và được sắp xếp đúng quy định, trích dẫn đúng thể thức bày	Có nhiều tài liệu tham khảo và nhưng chưa được sắp xếp đúng quy định, trích dẫn đúng thể thức bày	Có ít tài liệu tham khảo, sắp xếp không đúng quy định, trích dẫn không đúng thể thức	Không có TLTK

Kết quả đánh giá chung:

Kết quả đánh giá chung được xác định như sau:

(Điểm đánh giá của tiêu chí 1 x trọng số 10%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 2 x trọng số 20%)+ (Điểm đánh giá tiêu chí 3 x trọng số 60%)+ (Điểm đánh giá tiêu chí 4 x trọng số 10%)

8.4. Hoạt động đánh giá 4: Chuyên cần - Chuẩn đầu ra: C1

- Hình thức đánh giá: Chuyên cần

- Các yêu cầu: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

- Thời hạn nộp bài: Không

- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Công bố khi kết thúc nội dung giảng dạy của học phần

- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Tiêu chí 1: Mức độ tham dự theo TKB (Trọng số 50%)	Tham dự 100 % buổi học	Tham dự trên 90% buổi học	Tham dự 80% - 90% buổi học	Tham dự 70% - 80% buổi học	Tham dự dưới 70% buổi học
- Tiêu chí 2: Mức độ tham gia các hoạt động học tập. (Trọng số 50%)	Nhiệt tình trao đổi bài, phát biểu, trả lời đúng >5 câu hỏi.	Có đặt/trả lời >4 câu hỏi, tương đối nhiệt tình trao đổi bài và phát biểu	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi, việc trao đổi bài và phát biểu còn hạn chế	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi, ít trao đổi bài và phát biểu.	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp

Kết quả đánh giá chung:

Kết quả đánh giá chung được xác định như sau:

(Điểm đánh giá của tiêu chí 1 x trọng số 50%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 2 x trọng số 50%)

8.5. Hoạt động đánh giá 5: Thi kết thúc học phần - Chuẩn đầu ra: a4-3;a5-3; b1-3; c3

- Hình thức đánh giá: Thi kết thúc học phần – Hình thức thi :Tự luận
- Các yêu cầu: Sinh viên không được sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi
- Thời hạn nộp bài: Theo lịch thi của phòng Đào tạo
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Công bố công khai trên trang cá nhân của người học
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không
- Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 1 câu hỏi tự luận trình bày các nội dung tổng quan về tài chính đất đai (3,0 điểm), 1 câu hỏi tự luận phân tích và vận dụng các quy định về tài chính đất đai (3,0điểm) và 1 câu hỏi tình huống xác định nghĩa vụ tài chính trong một số tình huống cụ thể. (4,0 điểm).

8.6. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả đánh giá học phần được xác định như sau:

STT	Hoạt động đánh giá	Trọng số(%)
1	Hoạt động đánh giá 1: Thảo luận nhóm	10
2	Hoạt động đánh giá 2: Bài kiểm tra	10
3	Hoạt động đánh giá 3: Bài tiểu luận	10
4	Hoạt động đánh giá 4: Chuyên cần	10
5	Hoạt động đánh giá 5: Bài thi kết thúc học phần	60
	Tổng cộng	100

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giảng dạy bao gồm: Phòng học, bàn ghế, máy tính, máy chiếu, Internet..Giảng viên và sinh viên phải tuân thủ nội quy của Nhà trường khi sử dụng các trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giảng dạy.

- Các phương tiện dạy học: Bài giảng, Giáo trình, Tài liệu tham khảo, Sổ ghi chép, Bút... cần được chuẩn bị đầy đủ trước mỗi buổi học

11. An toàn của sinh viên và giảng viên

Sinh viên phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường biết để kịp thời xử lý.

Trong quá trình lấy tư liệu và đi thực tế tại các cơ sở sinh viên cần phải chấp hành nghiêm túc nội quy cơ sở và đảm bảo an toàn trong suốt quá trình học tập.

Giảng viên và sinh viên thực hiện theo đúng nội quy, quy chế của Nhà trường đã ban hành.

12. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Các bài kiểm tra đánh giá và thi cuối kỳ đều thi tự luận, do đó nếu sinh viên vi phạm quy chế thi cần phải áp dụng các hình thức kỷ luật theo quy định của Nhà trường.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023
Người xây dựng đề cương

TS. Nguyễn Thị Kim Dung

ThS. Thái Thị Lan Anh